**ĐÁP ÁN ĐỊA 10 CK1 2023 – 2024**

**TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |
| 134 | 1 | B |  | 210 | 1 | A |  | 358 | 1 | A |  | 483 | 1 | B |
| 134 | 2 | D |  | 210 | 2 | C |  | 358 | 2 | D |  | 483 | 2 | B |
| 134 | 3 | C |  | 210 | 3 | B |  | 358 | 3 | A |  | 483 | 3 | D |
| 134 | 4 | A |  | 210 | 4 | D |  | 358 | 4 | B |  | 483 | 4 | C |
| 134 | 5 | A |  | 210 | 5 | B |  | 358 | 5 | C |  | 483 | 5 | A |
| 134 | 6 | A |  | 210 | 6 | D |  | 358 | 6 | A |  | 483 | 6 | A |
| 134 | 7 | D |  | 210 | 7 | D |  | 358 | 7 | A |  | 483 | 7 | B |
| 134 | 8 | D |  | 210 | 8 | C |  | 358 | 8 | B |  | 483 | 8 | B |
| 134 | 9 | B |  | 210 | 9 | A |  | 358 | 9 | B |  | 483 | 9 | A |
| 134 | 10 | D |  | 210 | 10 | B |  | 358 | 10 | B |  | 483 | 10 | C |
| 134 | 11 | B |  | 210 | 11 | A |  | 358 | 11 | C |  | 483 | 11 | A |
| 134 | 12 | C |  | 210 | 12 | C |  | 358 | 12 | C |  | 483 | 12 | C |
| 134 | 13 | C |  | 210 | 13 | C |  | 358 | 13 | C |  | 483 | 13 | C |
| 134 | 14 | B |  | 210 | 14 | A |  | 358 | 14 | D |  | 483 | 14 | D |
| 134 | 15 | C |  | 210 | 15 | B |  | 358 | 15 | D |  | 483 | 15 | D |
| 134 | 16 | A |  | 210 | 16 | D |  | 358 | 16 | D |  | 483 | 16 | D |

**ĐÁP ÁN TỰ LUẬN**

**Câu 1:** *(2 điểm)*

- Khí áp là sức nén của không khí lên bề mặt Trái Đất. ( 0,25)

- Sự hình thành các đai khí áp

- Trên bề mặt Trái Đất chia thành 7 đai khí áp. (0,25)

- Các đai áp thấp và áp cao phân bố xen kẽ, đối xứng nhau qua đai áp thấp xích đạo.

- Nguyên nhân hình thành các đai khí áp:

*+ Do nhiệt lực:* khu vực xích đạo có nhiệt độ cao hình thành đai áp thấp, vùng cực có nhiệt độ thấp hình thành đai áp cao. (0,5)

*+ Do động lực:* hình thành do các dòng di chuyển thăng và giáng của không khí. Ví dụ: đai áp thấp ôn đới, đai áp cao cận chí tuyến. (0,5)

- Do sự phân bố xen kẽ giữa lục địa và đại dương nên các đai khí áp không liên tục/ mà bị chia cắt thành từng khu khí áp riêng biệt. (0,5)

**Câu 2.**

*a. Khái niệm Hồ:* Hồ là những vùng trũng chứa nước trong lục địa/ không thông trực tiếp với biển. (0,5)

*b. Các cách phân loại hồ*

*- Hồ tự nhiên:*

+ Hồ có nguồn gốc nội sinh: hình thành do đứt gãy (hồ Bai-can, Victoria,…); hồ núi lửa (Biển Hồ ở Pleiku – Việt Nam,…) (0,5)

+ Hồ có nguồn gốc ngoại sinh:hồ do băng hà (Ngũ Hồ,…), hồ bồi tụ do sông(hồ Hoàn Kiếm–Việt Nam,…)*(0,5)*

*- Hồ nhân tạo:* được xây dựng để sản xuất thủy điện, cung cấp nước (hồ Dầu Tiếng,…) (0,5)

**Câu 3:** *(2 điểm)*

* **Xử lý số liệu: (0,5)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Năm*** | ***2000*** | ***2005*** | ***2010*** | ***2015*** |
| Tốc độ tăng trưởng (%) | 100 | 134,8 | 225,2 | 275,7 |

**- Vẽ BĐ đường ( 1,0):**

* thiếu hoặc sai 1 yếu tố ( tên, số liệu, đơn vị, khoảng cách): trừ 0,25/ yếu tố;
* sai tỉ lệ chuẩn: phần vẽ chỉ còn 0,5;
* vẽ BĐ khác : không chấm điểm

**- Nhận xét: (0,5)**

- Nhìn chung, Tốc độ tăng trưởng ngành nông nghiệp của Thế Giới giai đoạn 2000 -2015 tăng liên tục ( hoặc tăng dần) ( tăng 175,7 %) (0,25)

- Trong đó: giai đoạn 2005-2010 tăng nhiều nhất ( tăng 90,4 % ) (0,25)

Lưu ý: không dẫn chứng số liệu hoặc dẫn chứng sai: trừ 0,25